

BS474102

BS474112

Mục lục

THÔNG TIN SỬ DỤNG

1 An toàn ...2

2 Ngăn ngừa thiệt hại vật chất... 4

3 Bảo vệ môi trường và tiết kiệm năng lượng
6

4 Làm quen với thiết bị của bạn.. 7

5 Phụ kiện... 11

6 Trước khi sử dụng lần đầu... 13

7 Vận hành cơ bản... 14

8 Chức năng hẹn giờ.. .15

9 Hẹn giờ dài hạn... 16

10 Khóa trẻ em ...17

11 Chương trình tự động ...17

12 Công thức nấu ăn riêng ...18

13 Đầu dò nhiệt độ lỗi... 19

14 Kết nối nhà... 22

15 Cài đặt cơ bản... 24

16 Vệ sinh và bảo dưỡng ...26

17 Xử lý sự cố.. 32

18 Thải bỏ... 35

19 Cách thức hoạt động... 35

20 Dịch vụ khách hàng... 55

21 Tuyên bố về sự phù hợp 56

22 HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT 56

22.1 Hướng dẫn cài đặt chung 56

(Hướng dẫn an toàn

Hướng dẫn an toàn Thiết bị này tuân thủ các tiêu chuẩn liên quan quy định an toàn đối với các thiết bị điện và được trang bị tính năng khử tiếng ồn.

Mạch điện lạnh đã được kiểm tra rò rỉ.

Về những hướng dẫn này

Đọc và làm theo hướng dẫn cài đặt và sử dụng. Chúng chứa quan trọng thông tin về cách cài đặt, sử dụng và bảo trì thiết bị.

Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm nếu bạn bỏ qua các thông báo và cảnh báo trong hướng dẫn vận hành và cài đặt.

Giữ lại toàn bộ tài liệu để sử dụng sau này hoặc cho người chủ tiếp theo.

Nguy cơ nổ

Không bao giờ sử dụng các thiết bị điện bên trong thiết bị (ví dụ: máy sưởi hoặc đá điện nhà sản xuất).

Không bảo quản sản phẩm có chứa chất dễ cháy (ví dụ bình xịt) hoặc chất nổ trong thiết bị.

Giữ chặt rượu nồng độ cao kín và bảo quản ở vị trí thẳng đứng.

Không sử dụng thêm phương tiện để tăng tốc quá trình rã đông khác với những được nhà sản xuất khuyến nghị.

Nguy cơ bị điện giật

Việc lắp đặt và sửa chữa không đúng cách có thể gây ra

người dùng gặp rủi ro đáng kể.

Khi lắp đặt thiết bị, hãy đảm bảo rằng cáp nguồn không bị mắc kẹt hoặc hư hỏng.

Nếu cáp nguồn bị hỏng: ngay lập tức ngắt kết nối thiết bị khỏi cung cấp điện.

Không sử dụng các ổ cắm điện nhiều ổ cắm,

dây dẫn mở rộng hoặc bộ điều hợp.

Nhờ thợ sửa chữa thiết bị nhà sản xuất, Dịch vụ khách hàng hoặc chỉ những người có trình độ tương tự.

Sử dụng linh kiện chính hãng do hãng cung cấp

chỉ có nhà sản xuất.

Nhà sản xuất đảm bảo rằng những bộ phận đảm bảo yêu cầu an toàn.

Nguy cơ chấn thương

Hộp đựng đồ uống có ga

có thể vỡ.

Nguy cơ hỏa hoạn/Nguy hiểm do chất làm lạnh

Các ống của mạch làm lạnh

truyền tải một lượng nhỏ môi trường chất làm lạnh thân thiện nhưng dễ cháy (R600a). Nó

không làm hỏng tầng ozone và không góp phần tạo ra hiệu ứng nhà kính. Nếu như chất làm lạnh thoát ra ngoài, nó có thể làm tổn thương mắt bạn hoặc đốt cháy.

Không làm hỏng ống.

Nếu ống bị hỏng:

Giữ ngọn lửa trần và nguồn gây cháy cách xa thiết bị.

Thông gió cho căn phòng.

Tắt thiết bị và rút thiết bị ra

phích cắm điện lưới.

Vui lòng liên hệ bộ phận Dịch vụ khách hàng.

Hướng dẫn an toàn

Nguy cơ hỏa hoạn

Dài nguồn đa ổ cắm di động hoặc nguồn điện có thể quá nóng, gây cháy.

Không bao giờ để lại các ổ cắm điện di động nhiều ổ cắm

hoặc nguồn điện di động phía sau thiết bị.

Tránh đặt trẻ em và dễ bị tổn thương người có nguy cơ

Có nguy cơ ở đây là:

Trẻ em,

Những người bị hạn chế về thể chất, tinh thần hoặc

khả năng cảm giác,

Người có kiến thức chưa đầy đủ

liên quan đến hoạt động an toàn của thiết bị.

Đo:

Đảm bảo rằng trẻ em và những người dễ bị tổn thương

đã hiểu rõ mối nguy hiểm.

Người chịu trách nhiệm về an toàn phải giám sát hoặc hướng dẫn trẻ em và những người dễ bị tổn thương đang sử dụng thiết bị.

Chỉ trẻ em từ 8 tuổi trở lên mới được phép sử dụng thiết bị.

Giám sát trẻ em đang dọn dẹp và bảo trì thiết bị.

Không bao giờ cho phép trẻ em chơi với thiết bị.

Mục đích sử dụng

Mục đích sử dụng Sử dụng thiết bị này

chỉ để làm lạnh thực phẩm.

Chỉ trong nhà và trong môi trường gia đình.

Chỉ theo hướng dẫn sử dụng này.

Thiết bị này được thiết kế để sử dụng tối đa độ cao 2000 mét so với mực nước biển

Nguy cơ nghẹt thở

Nếu thiết bị có khóa: hãy giữ nguyên chìa khóa ngoài tầm với của trẻ em.

Giữ trẻ tránh xa bao bì và các bộ phận của nó. Thiệt hại về tài sản

Để ngăn chặn thiệt hại về tài sản:

Không đứng hoặc tựa mình trên chân đế, đường chạy hoặc cửa ra vào.

Giữ các bộ phận nhựa và gioăng cửa không bị dính dầu và dầu mỡ.

Kéo phích cắm điện – không phải nguồn điện dây.

Cân nặng

Thiết bị này rất nặng. Thiết bị phải luôn được vận chuyển và lắp đặt vào lúc ít nhất 2 người.

~ "Cài đặt và kết nối" trên trang 6

Bao bì

Tất cả các vật liệu đều an toàn với môi trường và có thể tái chế:

Vứt bỏ bao bì ở nơi thân thiện với môi trường thái độ.

Vui lòng hỏi đại lý của bạn hoặc hỏi tại địa phương của bạn

thảm quyền về các phương tiện xử lý hiện tại.

Thiết bị cũ

Nguyên liệu thô có giá trị có thể được thu hồi bằng cách tái chế

đồ dùng cũ.

m Cảnh báo – Trẻ em có thể bị nhốt trong thiết bị và nghẹt thở!

Để kê và hộp đựng trong thiết bị để ngăn ngừa trẻ em trèo vào.

Giữ trẻ tránh xa các thiết bị dư thừa. Thận trọng!

Chất làm lạnh và khí độc hại có thể thoát ra ngoài. Không làm hỏng các ống của mạch làm lạnh hoặc cách nhiệt.

1 Rút phích cắm điện ra.

2 Cắt cáp nguồn.

3 Hãy vứt bỏ thiết bị đúng cách.

Thiết bị này được dán nhãn phù hợp với Chỉ thị Châu Âu 2012/19/EU về chất thải thiết bị điện và điện tử (WEEE).

Chỉ thị này cung cấp một khuôn khổ chung cho toàn EU về thu hồi và tái chế các thiết bị cũ.

Hơi nước

Thực hiện theo các hướng dẫn sau khi sử dụng hơi nước

chức năng.

CẢNH BÁO - Nguy cơ bị bỏng!

Hơi nước nóng được tạo ra trong khoang nấu.

▶ Không đưa tay vào khoang nướng

khi sử dụng hơi nước.

Chất lỏng nóng có thể tràn ra các cạnh của phụ

kiện khi lấy ra khỏi bếp

ngăn.

▶ Cần thận tháo các phụ kiện nóng và luôn đeo

găng tay lò nướng.

CẢNH BÁO - Nguy cơ bị bỏng!

Hơi nóng có thể thoát ra trong quá trình hoạt

động.

▶ Không chạm vào các lỗ thông gió.

▶ Giữ trẻ em tránh xa thiết bị.

Đầu dò nhiệt độ lỗi 1.6

Thực hiện theo các hướng dẫn an toàn khi sử dụng

đầu dò nhiệt độ lỗi.

CẢNH BÁO - Nguy cơ bị điện giật!

Đầu dò nhiệt độ lỗi không chính xác có thể

làm hỏng lớp cách nhiệt.

▶ Chỉ sử dụng đầu dò nhiệt độ lỗi được

thích hợp cho thiết bị này.

CẢNH BÁO - Nguy cơ bị thương!

Đầu dò nhiệt độ lỗi rất sắc nét.

▶ Xử lý đầu dò nhiệt độ lỗi bằng

quan tâm.

1.7 Vệ sinh

Thực hiện theo các hướng dẫn an toàn khi làm

sạch

thiết bị.

CẢNH BÁO - Nguy cơ bỏng hóa chất!

Dung dịch chất tẩy rửa có thể gây bỏng hóa chất ở

miệng, cổ họng và mắt hoặc trên làn da.

▶ Làm theo hướng dẫn an toàn trên bao bì của

hộp vệ sinh.

▶ Không uống dung dịch chất tẩy rửa.

▶ Không được đưa dung dịch chất tẩy rửa vào

tiếp xúc với thực phẩm.

▶ Làm sạch ngăn chứa nước trong máy rửa chén

trước khi sử dụng thiết bị lần tiếp theo.

▶ Vứt bỏ hộp làm sạch đã hết

cùng với rác thải sinh hoạt của bạn theo quy định

của khu vực.

CẢNH BÁO - Nguy cơ bị bỏng!

Viên tẩy cặn có thể gây ra hóa chất

bỏng ở miệng, cổ họng, mắt và trên

da.

▶ Làm theo hướng dẫn an toàn trên bao bì của

viên tẩy cặn.

▶ Tránh để da tiếp xúc với

viên tẩy cặn.

▶ Giữ trẻ em tránh xa các viên tẩy cặn.

Dung dịch tẩy cặn có thể gây ra hóa chất

bỏng ở miệng, cổ họng và mắt hoặc trên

da.

▶ Tránh để da tiếp xúc với dung dịch tẩy cặn.

▶ Giữ trẻ em tránh xa thiết bị tẩy cặn

giải pháp.

▶ Không uống dung dịch tẩy cặn.

▶ Dung dịch tẩy cặn không được dính vào

tiếp xúc với thực phẩm.

▶ Làm sạch ngăn chứa nước trong máy rửa chén

hoặc kỹ bằng tay trước khi sử dụng lần tiếp theo

thiết bị.

2 Ngăn ngừa hư hỏng vật chất

CHÚ Ý!

Nhiệt tích tụ có thể làm hỏng thiết bị.

▶ Không đặt bất cứ vật gì trực tiếp lên sàn khoang nấu. ▶ Không lót sàn khoang nấu bằng lá nhôm.

▶ Luôn đặt dụng cụ nấu trong hộp nấu có đục lỗ hoặc trên giá lưới

Sử dụng chất lỏng không phù hợp có thể làm hỏng thiết bị.

▶ Không sử dụng bất kỳ chất lỏng nào khác ngoài nước.

▶ Chỉ sử dụng nước máy lạnh, nước sạch, nước đã được làm mềm hoặc nước khoáng không ga.

▶ Bạn có thể lấy thông tin về nước máy của mình từ nhà cung cấp nước của bạn. Clorua và axit có thể làm hỏng bề mặt thép không gỉ.

▶ Loại bỏ bất kỳ dư lượng muối, nước sốt nóng, ví dụ: sốt cà chua hoặc mù tạt, thức ăn có muối, ví dụ: thịt nướng muối, hoặc các thực phẩm khác có chứa clorua hoặc axit ngay lập tức.

Nếu lá nhôm tiếp xúc với khung cửa, nó có thể gây ra sự đổi màu vĩnh viễn.

► Không để lá nhôm trong khoang nướng tiếp xúc với khung cửa.

Nước ép trái cây có thể gây vết ố vĩnh viễn khi nấu nướng ngăn.

► Luôn loại bỏ nước trái cây ngay lập tức.

► Lau bằng vải ẩm, sau đó lau bằng vải khô.

Sự hiện diện kéo dài của hơi ẩm trong quá trình nấu nướng

ngăn dẫn đến ăn mòn.

► Không để thức ăn ẩm trong khoang nấu đóng cửa lại rất lâu.

► Không bảo quản thực phẩm trong khoang nấu.

Vật liệu rỉ sét có thể dẫn đến ăn mòn khi nấu ăn ngăn.

► Chỉ sử dụng các phụ kiện chính hãng trong khoang nấu.

► Không sử dụng khay nướng hoặc khay nướng tráng men.

► Không bao giờ sử dụng đĩa phục vụ hoặc dao kéo vì chúng có thể bị rỉ sét.

Các bộ phận nhỏ không phải nguyên bản có thể làm hỏng thiết bị.

► Chỉ sử dụng các bộ phận nhỏ còn nguyên bản, ví dụ: hạt có khóa.

► Nếu cần, hãy đặt mua các bộ phận nhỏ từ các phụ tùng thay thế của chúng tôi

dịch vụ.

Nhiệt có thể làm hỏng hộp đựng nấu ăn bằng thép không gỉ.

► Chỉ đun nóng các dụng cụ nấu bằng thép không gỉ lên đến

230°C.

► Không sử dụng hộp đựng thức ăn bằng thép không gỉ trong

lò vi sóng.

Để thiết bị nguội khi cửa mở

sẽ làm hỏng mặt trước của các bếp lân cận thời gian.

► Luôn để khoang nướng nguội

xuống và đóng cửa sau khi nấu ở nhiệt độ cao nhiệt độ.

► Cần thận không để bất cứ thứ gì mắc kẹt trong thiết bị

cửa.

► Chỉ để khoang nướng khô bằng

cửa mở nếu có nhiều hơi ẩm được tạo ra trong quá trình

hoạt động.

Sử dụng dụng cụ nấu có vết rỉ sét có thể gây ra hiện tượng ăn mòn

khoang nấu. Ngay cả những điểm nhỏ nhất của rỉ sét có thể gây ăn mòn.

► Không sử dụng dụng cụ nấu có vết rỉ sét.

Nếu dung dịch tẩy cặn tiếp xúc với bộ điều khiển bảng điều khiển hoặc các bề mặt mỏng manh khác, nó sẽ làm hỏng chúng.

► Loại bỏ ngay dung dịch tẩy cặn bằng nước.

Đầu dò nhiệt độ lỗi 2.3

CẢNH BÁO - Nguy cơ bị điện giật!

Đầu dò nhiệt độ lỗi không chính xác có thể làm hỏng cách nhiệt.

► Chỉ sử dụng đầu dò nhiệt độ lỗi phù hợp cho thiết bị này.

CHÚ Ý!

Nhiệt độ trên 250°C sẽ làm hỏng đầu dò nhiệt độ lỗi.

► Chỉ sử dụng đầu dò nhiệt độ lỗi trong thiết bị của bạn ở nhiệt độ tối đa 230 °C.

Bạn có thể làm hỏng cáp của lỗi nhiệt độ thăm dò bằng cửa thiết bị.

► Không làm kẹt cáp của đầu dò nhiệt độ lỗi trong cửa thiết bị.

Sức nóng của bộ phận làm nóng vi nướng có thể làm hỏng đầu dò nhiệt độ lỗi.

► Đảm bảo rằng khoảng cách giữa các bộ phận làm nóng của vi nướng phần tử và đầu dò nhiệt độ lỗi và cáp của đầu dò nhiệt độ lỗi là vài cm. Khi làm như vậy, hãy đảm bảo rằng thịt có thể nở ra trong quá trình nấu.

Độ ẩm có thể làm hỏng đầu dò nhiệt độ lỗi.

► Không làm sạch đầu dò nhiệt độ lỗi trong máy rửa chén.

2.4 Vệ sinh

CHÚ Ý!

Cặn vôi có thể làm hỏng thiết bị.

► Tẩy cặn thiết bị thường xuyên.

Sử dụng sai chất tẩy cặn có thể làm hỏng thiết bị.

► Chỉ sử dụng viên tẩy cặn được chỉ định.

Việc bảo quản thiết bị không đúng cách có thể dẫn đến hiện tượng ăn mòn ở khoang nấu.

► Làm theo hướng dẫn bảo quản và vệ sinh thiết bị.

→ "Vệ sinh và bảo dưỡng", Trang 26

► Vệ sinh khoang nướng mỗi lần sử dụng ngay khi thiết bị đã nguội.

► Sau khi vệ sinh khoang nướng, hãy sử dụng chương trình sấy → Trang 30 để sấy khô.

Viên tẩy cặn có thể làm hỏng khoang nấu.

Nếu miếng đệm quá bẩn, cửa thiết bị sẽ không hoạt động.

còn đóng đúng cách trong quá trình hoạt động. Điều này có thể làm hỏng mặt trước của các bếp liền kề.

- ▶ Luôn giữ vòng đệm sạch sẽ.
- ▶ Không bao giờ vận hành thiết bị nếu vòng đệm bị hỏng hoặc mất tích.

Ngồi hoặc đặt đồ vật lên cửa thiết bị có thể làm hỏng nó.

- ▶ Không đặt, treo hoặc đỡ đồ vật lên cửa thiết bị.
- ▶ Không đặt dụng cụ nấu nướng hoặc phụ kiện lên cửa thiết bị.

2.2 Hơi nước

CHÚ Ý!

Chất lỏng nhỏ giọt có thể làm hỏng khoang nấu.

- ▶ Để hứng bất kỳ chất lỏng nhỏ giọt nào khi hấp bằng cách sử dụng hộp đựng thức ăn có đục lỗ, hãy luôn đặt hộp đựng thức ăn không đục lỗ bên dưới.

Dụng cụ nướng silicon không thích hợp để hoạt động kết hợp với hơi nước.

- ▶ Dụng cụ nấu phải có khả năng chịu nhiệt và chịu hơi nước.

Bảo vệ môi trường và tiết kiệm năng lượng

6

Nhiệt có thể làm hỏng hộp mực được lắp vào.

- ▶ Không bao giờ làm nóng thiết bị nếu bạn đã lắp thiết bị hộp mực.

3 Bảo vệ môi trường và tiết kiệm năng lượng

3.1 Vứt bỏ bao bì

Vật liệu đóng gói tương thích với môi trường và có thể tái chế.

- ▶ Sắp xếp các thành phần riêng lẻ theo loại và thải bỏ của chúng một cách riêng biệt.

3.2 Tiết kiệm năng lượng

Nếu bạn làm theo những hướng dẫn này, thiết bị của bạn sẽ sử dụng ít quyền lực hơn.

Khi hấp, bạn có thể nấu ở nhiều cấp độ ở cùng một lúc.

¡ Với hơi nước, có thể chế biến được nhiều món ăn khác nhau tại cùng một lúc mà không cần trộn lẫn các hương vị khác nhau.

Khi chế biến các món ăn có thời gian nấu khác nhau, những người có thời gian nấu lâu nhất nên đầu tiên cho vào lò nướng.

Khi nấu nhiều món ăn, hãy thực hiện lần lượt hoặc song song.

¡ Khoang nấu được làm nóng sau khi nấu

- ▶ Chỉ sử dụng viên tẩy cặn cho chương trình tẩy cặn.

- ▶ Đặt viên tẩy cặn vào ngăn chứa nước.

▶ Không bao giờ đặt viên tẩy cặn vào nồi nấu ngăn hoặc làm nóng nó trong khoang nấu. Nhiệt độ có thể làm chảy hộp làm sạch và làm hỏng khoang nấu.

- ▶ Sử dụng hộp làm sạch cho chương trình làm sạch chỉ một.

▶ Không bao giờ đặt hộp làm sạch vào khoang nướng khi nó còn nóng hoặc làm nóng chúng trong khoang nướng.

Nhiệt làm hỏng bình chứa nước.

- ▶ Không làm khô bình chứa nước trong khoang nấu nóng.

¡ Điều này duy trì nhiệt độ trong khoang nấu và loại bỏ sự cần thiết phải sử dụng thiết bị để hâm nóng lại.

Loại bỏ bất kỳ phụ kiện nào không được sử dụng khoang nấu.

¡ Những phụ kiện không được sử dụng thì không cần phải được làm nóng.

Để thực phẩm đông lạnh rã đông trước khi nấu.

¡ Điều này giúp tiết kiệm năng lượng cần thiết để rã đông.

món đầu tiên. Điều này làm giảm thời gian nấu nướng của các món ăn sau.

Nếu thời gian nấu tương đối dài, bạn có thể chuyển đổi thiết bị tắt 10 phút trước thời gian nấu kết thúc.

¡ Sẽ có đủ nhiệt dư để nấu xong món ăn.

Sử dụng đồ nướng có màu tối, phủ đen hoặc tráng men hộp thiếc.

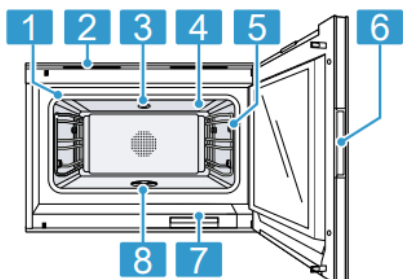
¡ Những loại khuôn nướng này có khả năng hấp thụ nhiệt đặc biệt tốt.

Mở cửa thiết bị càng ít càng tốt trong khi hoạt động.

4 Làm quen với thiết bị của bạn

4.1 Thiết bị

Bạn có thể tìm thấy thông tin tổng quan về các bộ phận của thiết bị đây.



1. Con dấu cửa
2. Khe thông gió
3. Ổ cắm để làm sạch hộp mực
4. Bề mặt nướng bằng gốm thủy tinh
5. Ổ cắm kết nối đầu dò nhiệt độ lõi
→ Trang 19
6. Tay nắm cửa lõm
7. Bình chứa nước cho chương trình tẩy cặn
8. Bộ lọc cồng

Khoang nấu ăn

Khoang nấu có ba tầng kệ. Đếm các mức kệ từ dưới lên.

CHÚ Ý!

Nhiệt tích tụ có thể làm hỏng thiết bị.

- ▶ Đảm bảo rằng sàn khoang nấu luôn vẫn rõ ràng.
- ▶ Không đặt bất cứ vật gì trực tiếp lên sàn khoang nấu.
- ▶ Không lót sàn khoang nấu bằng lá nhôm.
- ▶ Luôn đặt dụng cụ nấu vào vùng nấu có đục lỗ, thùng chứa hoặc trên giá dây.

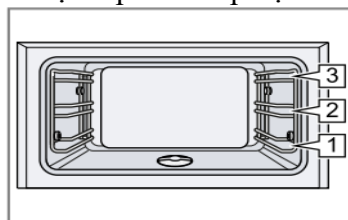
Các phụ kiện có thể bị lật.

- ▶ Không đẩy phụ kiện vào giữa các vị trí kệ.
- Khi hấp, rã đông, ủ bột và hâm nóng, bạn có thể sử dụng tối đa ba mức kệ cùng một lúc.

Bạn

chỉ có thể nướng ở một cấp độ. Sử dụng cấp độ 2 để nướng hoặc,

đôi với khuôn nướng cao hơn, sử dụng cấp độ 1. Đối với khuôn nướng rất nhỏ hàng hóa, bạn cũng có thể sử dụng hai cấp độ, ví dụ: cấp 1 và cấp độ 3.



Bình chứa nước cho chương trình tẩy cặn

Thiết bị của bạn được trang bị một bình chứa nước có

Dung tích tối đa 1,7 lít.

Nếu bạn mở cửa thiết bị, bạn có thể thấy nước bề chứa chương trình tẩy cặn → Trang 30.

Bạn có thể tháo nắp ra để vệ sinh.

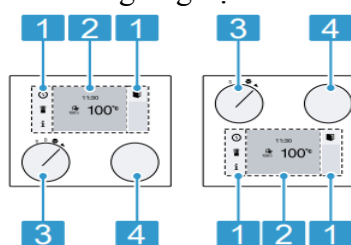
Điều khiển

Bạn có thể sử dụng bảng điều khiển để cấu hình tất cả các chức năng của thiết bị của bạn và để có được thông tin về trạng thái hoạt động.

Trên một số mẫu máy nhất định, các chi tiết cụ thể như màu sắc và hình dạng có thể khác với hình ảnh.

Tùy thuộc vào kiểu thiết bị, bộ chọn chức năng và bộ chọn xoay nằm ở phía trên hoặc phía dưới màn hình.

Tất cả các loại thiết bị đều được vận hành theo cách giống hệt nhau.



1 Chạm lĩnh vực

Những khu vực này rất nhạy cảm với cảm ứng. Chạm vào biểu tượng để chọn chức năng tương ứng.

- 2 .Màn hình Màn hình hiển thị các cài đặt hiện tại và các tùy chọn lựa chọn, ví dụ.

- 3 Chức năng bộ chọn Sử dụng bộ chọn chức năng để chọn kiểu sưởi ấm, làm sạch hoặc các cài đặt cơ bản.

4 Bộ chọn quay

Sử dụng bộ chọn xoay để chọn nhiệt độ và thay đổi các cài đặt bổ sung.

Biểu tượng

Sử dụng các biểu tượng để bắt đầu hoặc dừng các chức năng hoặc để điều hướng trong menu.

Ký hiệu Chức năng



Bắt đầu



Dừng lại



Tạm dừng hoặc kết thúc



Hủy bỏ



Xóa bỏ



Xác nhận hoặc lưu cài đặt



Mũi tên lựa chọn



Mở cửa thiết bị



Gọi thêm thông tin



Gọi ra thông tin quan trọng và lời nhắc chỉ ra rằng một hành động là yêu cầu



Làm nóng nhanh với màn hình hiển thị trạng thái



Gọi các chương trình tự động



Gọi lên công thức nấu ăn cá nhân



Ghi menu



Chỉnh sửa cài đặt



Nhập tên



Xóa chữ cái



Khóa trẻ em



Gọi menu hẹn giờ



Gọi lên bộ hẹn giờ dài hạn



Chế độ demo

Ký hiệu



Chức năng

Đầu dò nhiệt độ lỗi → Trang 19



Bắt đầu phun hơi



Kết thúc quá trình phun hơi



Bắt đầu loại bỏ hơi nước



Dừng loại bỏ hơi nước



Kết nối mạng (Home Connect)

Màu sắc

Các màu sắc khác nhau được sử dụng để hướng dẫn người dùng trong các tình huống thiết lập có liên quan.

Cam

- Cài đặt ban đầu
- Chức năng chính

Màu xanh

- Cài đặt cơ bản
- Vệ sinh

Trắng

- Giá trị có thể điều chỉnh

Về bề ngoài

Tùy thuộc vào tình huống, sự xuất hiện của các ký hiệu, giá trị hoặc toàn bộ màn hình sẽ thay đổi.

Thu phóng Công cụ phóng to trên cài đặt mà bạn vừa thay đổi.

Nếu bạn đã đặt thời gian và sắp hết rồi, nó sẽ xuất hiện lớn hơn trên hiển thị ngay trước khi nó chạy ra ngoài, v.d. nếu bạn đã thiết lập đồng hồ bấm giờ.

Màn hình giảm dần Sau một thời gian ngắn, thiết bị sẽ giảm kích thước lượng thông tin hiển thị trên màn hình và chỉ quan trọng nhất thông tin vẫn còn. Cái này chức năng được cài sẵn. Bạn có thể thay đổi cài đặt trong các cài đặt cơ bản.

Vị trí của bộ chọn chức năng




Sử dụng bộ chọn chức năng để chọn các chức năng hoặc kiểu sưởi ấm.
















Vị trí	Chức năng/loại sưởi	Nhiệt độ	Sử dụng
--------	---------------------	----------	---------

Không cài đặt

1 Loại hệ thống sưởi được sử dụng để xác định cấp hiệu suất năng lượng theo EN60350-1.

1	Đèn		Bật đèn chiếu sáng bên trong Truy cập vào các chức năng khác, ví dụ: chương trình tự động, công thức nấu ăn riêng, khởi động từ xa thông qua Trang chủ Kết nối
2	 Không khí nóng + độ ẩm 100%	30-230°C Nhiệt độ mặc định 100°C	Hấp ở nhiệt độ 70°C đến 100°C: Đối với rau, cá và phụ đĩa Thức ăn được bao quanh hoàn toàn bởi hơi nước. Chế độ kết hợp ở 120°C đến 230°C: Dùng cho bánh bông, bánh mì và bánh mì cuộn Thiết bị kết hợp khí nóng và hơi nước.
3	 Không khí nóng + độ ẩm 80%	30-230°C Nhiệt độ mặc định 170°C	Chế độ kết hợp: Dùng để thổi phồng bánh ngọt, thịt và gia cầm Thiết bị kết hợp khí nóng và hơi nước.
4	 Không khí nóng + độ ẩm 60%	30-230°C Nhiệt độ mặc định 170°C	Hoạt động kết hợp: Dành cho bánh nướng men và bánh mì Thiết bị kết hợp khí nóng và hơi nước.
5	Không khí nóng + độ ẩm 30%	30-230°C Nhiệt độ mặc định 170°C	Nấu không thêm chất lỏng: Đối với các món nướng Với cài đặt này, thiết bị không tạo ra hơi nước. Bất kỳ hơi ẩm nào thoát ra từ thức ăn vẫn còn trong khoang nấu và ngăn không cho thức ăn khởi bị khô

6	 Không khí nóng + độ ẩm 0%	30-230°C Nhiệt độ mặc định 170°C	Không khí nóng: Dùng cho bánh ngọt, bánh quy và bánh nướng Quạt ở mặt sau của Lò phân bố nhiệt đều khắp khoang nấu.
7	 Nấu ăn ở nhiệt độ thấp	30-90°C Nhiệt độ mặc định 70°C	Nấu ăn ở nhiệt độ thấp thịt Nấu chậm nhẹ nhàng để có kết quả đặc biệt mềm
8	 nấu ăn Sous-vide	50-95°C Nhiệt độ mặc định 60°C	Nấu thức ăn trong chân không ở nhiệt độ thấp nhiệt độ từ 50-95°C và với 100% hơi nước: Thích hợp cho thịt, cá, rau và món tráng miệng Máy hút chân không sử dụng nhiệt để hàn kín thực phẩm trong túi nấu ăn chịu nhiệt đặc biệt. Vỏ bảo vệ vẫn giữ được chất dinh dưỡng và hương vị.
9	 Cài đặt nướng toàn bề mặt 1 + độ ẩm	30-230°C Nhiệt độ mặc định 170°C	Chế độ nướng có độ ẩm: Dành cho bánh nướng và gratins
10	 Cài đặt nướng toàn bề mặt 2 + độ ẩm	30-230°C Nhiệt độ mặc định 170°C.	Chế độ nướng có độ ẩm: Dành cho rau nhồi Sản lượng nướng được tăng lên
1. Loại hệ thống sưởi được sử dụng để xác định cấp hiệu suất năng lượng theo EN60350-			
11	 Nướng toàn bộ bề mặt + tuần hoàn không khí	30-230°C Nhiệt độ mặc định 230°C	Đối với món au gratin vào cuối thời gian nấu ở 230°C. Vì nướng xiên rau và xiên tôm ở 180°C.
12	 Chứng minh bột	30-50°C Nhiệt độ mặc định 38°C	Chứng minh: Đối với bột men và bột chua Bột tăng lên đáng kể nhanh hơn ở nhiệt độ phòng. Không khí nóng và hơi nước được kết hợp sao cho bề mặt của bột không bị khô. Cài đặt nhiệt độ tối ưu đối với bột men là 38°C.
13	 Rã đông	40-60°C Nhiệt độ mặc định 45°C	Đối với rau, thịt, cá và hoa quả Thiết bị sử dụng độ ẩm để nhẹ nhàng truyền nhiệt cho đồ ăn. Thức ăn không bị khô hoặc mất hình dạng

14	 Hâm nóng	60-180°C Nhiệt độ mặc định 120°C	Đối với thực phẩm nấu chín và nướng hàng hóa Để hâm nóng món ăn đã nấu chín một cách nhẹ nhàng đồ ăn. Hơi nước đảm bảo rằng thức ăn không bị khô. Hâm nóng bữa ăn ở nhiệt độ 120°C và đồ nướng ở nhiệt độ 180°C.
15	 Cài đặt cơ bản		Điều chỉnh thiết bị cho phù hợp với từng cá nhân yêu cầu ở phần cài đặt cơ bản → Trang 24
16	 Chương trình làm		sạch Sử dụng chương trình làm sạch → Trang 28 để loại bỏ cứng đầu bụi bẩn từ khoang nấu
17	 Chương trình sấy		Sử dụng chương trình sấy → Trang 30 để làm khô đồ nấu ngăn một cách nhanh chóng, ví dụ. sau đó dọn dẹp
18	 Chương trình tẩy cặn		Sử dụng chương trình tẩy cặn → Trang 30 để loại bỏ cặn vôi từ thiết bị
Loại hệ thống sưởi được sử dụng để xác định cấp hiệu suất năng lượng theo EN60350-1			

4.2 Mở cửa tự động

Nhấn và thiết bị sẽ mở cửa. Sử dụng tay cầm lõm vào bên cạnh lò để mở hoàn toàn cửa thiết bị.

Nếu khóa an toàn trẻ em được kích hoạt, hãy nhấn và giữ trong vài giây cho đến khi thiết bị mở cửa.

Trong trường hợp mất điện, tính năng mở cửa tự động sẽ không hoạt động. Bạn có thể mở cửa bằng cách tay bằng cách sử dụng tay cầm lõm ở bên cạnh.

4.3 Chế độ chờ

Thiết bị chuyển sang chế độ chờ nếu không có chức năng được cài đặt hoặc khóa an toàn trẻ em được kích hoạt. Chế độ chờ màn hình xuất hiện nếu bạn không thực hiện bất kỳ cài đặt nào trong một thời gian dài.

Các màn hình khác nhau có thể được hiển thị ở chế độ chờ. các

Logo GAGGENAU và thời gian được cài sẵn

Ở chế độ chờ, độ sáng của bảng điều khiển là giảm đi. Độ sáng của màn hình phụ thuộc vào góc nhìn dọc. Bạn có thể thay đổi cách hiển thị và

độ sáng bất cứ lúc nào trong cài đặt cơ bản → Trang 24.

Khi chọn "Tắt" cho màn hình chờ trong cài đặt cơ bản, bạn phải chuyển bộ chọn chức năng sang
thoát khỏi chế độ chờ.

Khi cửa mở, đèn bên trong sẽ tắt sau một thời gian ngắn.



4.4 Thông tin bổ sung

Nhấn để hiển thị thông tin bổ sung, ví dụ: thông tin về loại hệ thống sưởi được thiết lập hoặc hiện tại nhiệt độ khoang nấu. Trong quá trình vận hành liên tục sau khi nóng lên, sẽ có hiện tượng nhẹ biến động nhiệt độ là bình thường. Công cụ hiển thị biểu tượng cho thông tin quan trọng và cho biết cần phải thực hiện hành động. Các thỉnh thoảng, thiết bị cũng tự động hiển thị thông tin quan trọng về an toàn và trạng thái vận hành. Những tin nhắn này sẽ tự động biến mất sau một vài giây hoặc nhấn để xác nhận tin nhắn. Đối với các thông báo về Home Connect, thiết bị cũng hiển thị trạng thái Home Connect trong biểu tượng.
→ "Kết nối gia đình", Trang 22

5 Phụ kiện

Sử dụng phụ kiện chính hãng. Chúng được thiết kế đặc biệt cho thiết bị của bạn. Lưu ý: Các phụ kiện có thể bị biến dạng nếu bị nóng. Biến dạng không ảnh hưởng đến chức năng. Khi phụ kiện nguội đi, nó sẽ lấy lại hình dạng ban đầu

4.5 Quạt làm mát

Quạt làm mát bật khi thiết bị đang hoạt động hoạt động. Không khí nóng thoát ra phía trên cửa.

Sau khi lấy thực phẩm ra khỏi thiết bị, hãy giữ nguyên đóng cửa cho đến khi thiết bị nguội. Các cửa thiết bị không được mở nửa chừng vì điều này có thể làm hư hỏng các bếp liền kề. Quạt làm mát tiếp tục chạy trong một khoảng thời gian nhất định sau khi thiết bị ngừng sưởi và sau đó tự tắt tự động.

Không che các khe thông gió. Nếu không, thiết bị sẽ quá nóng.

4.6 Làm khô khoang nấu

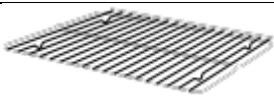
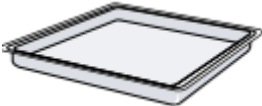
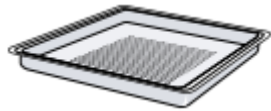


Sau khi vận hành với chức năng hơi nước, khoang nấu bị ẩm. Quạt làm mát và bánh xe quạt trên thành sau của khoang nấu tiếp tục chạy một lúc sau khi tắt thiết bị và sau đó chúng tự động tắt.

Quá trình làm khô khoang nấu có thể mất tới 95 phút. Giữ cửa thiết bị đóng lại trong khi khoang nấu đang được sấy khô.

4.7 Tự động tắt

Để bảo vệ bạn, thiết bị được trang bị một chức năng tự động tắt. Công tắc thiết bị tắt mọi quy trình làm nóng sau 12 giờ nếu thiết bị điều khiển không được sử dụng trong thời gian này. Màn hình hiển thị một tin nhắn. Khi lập trình với bộ hẹn giờ dài hạn, thiết bị không kích hoạt chức năng tự động tắt.

Các phụ kiện được cung cấp có thể khác nhau tùy theo mô hình thiết bị.

Phụ kiện		Sử dụng
Giá đỡ dây		<ul style="list-style-type: none"> ▪ Dụng cụ nấu nướng ▪ Hộp đựng bánh ▪ Đĩa chịu nhiệt ▪ Chiên
bằng thép không gỉ thùng chứa, không đục lỗ		<ul style="list-style-type: none"> ▪ Nấu cơm ▪ Đậu nấu ăn ▪ Nấu ngũ cốc ▪ Khay nướng bánh ▪ hứng nước nhỏ giọt trong quá trình hấp
Nấu ăn bằng thép không gỉ thùng chứa đục lỗ		<ul style="list-style-type: none"> ▪ Hấp rau ▪ Cá hấp ▪ Chiết xuất nước ép từ quả mọng ▪ Rã đông
Bộ gồm 4 hộp làm sạch		Làm sạch khoang nấu bằng chương trình làm sạch → Trang 28
Đầu dò nhiệt độ lõi		<ul style="list-style-type: none"> ▪ Thịt ▪ Cá ▪ Gia cầm ▪ Bánh mỳ

6 Trước khi sử dụng lần đầu

Làm sạch thiết bị và phụ kiện.

6.1 Sử dụng ban đầu

Thực hiện cài đặt cho lần sử dụng đầu tiên trước khi sử dụng thiết bị.

Đầu tiên hãy đọc thông tin về an toàn → Trang 2.

Thiết bị phải được cài đặt và kết nối.

Sau khi kết nối thiết bị với nguồn điện, thiết bị sẽ Logo GAGGENAU xuất hiện trong khoảng 30 giây và sau đó thiết bị sẽ hiển thị menu "Cài đặt ban đầu".

Bạn có thể định cấu hình thiết bị mới của mình để sử dụng lần đầu.

Menu "Cài đặt ban đầu" chỉ xuất hiện sau khi thiết bị được kết nối với nguồn điện và bật lần đầu tiên hoặc nếu thiết bị có không được kết nối với nguồn điện trong một số ngày.

Bạn có thể thay đổi tất cả các cài đặt trong cài đặt cơ bản

→ Trang 24.

Cài đặt ngôn ngữ

Yêu cầu: Màn hình hiển thị ngôn ngữ cài sẵn.

1. Sử dụng nút xoay để chọn màn hình cần thiết ngôn ngữ.

2. Nhấn để xác nhận.

Cài đặt định dạng thời gian

Yêu cầu: Màn hình hiển thị các định dạng có thể 24h và AM/PM. 24h được đặt trước.

1. Sử dụng nút xoay để đặt định dạng được yêu cầu.
2. Nhấn để xác nhận.

Đặt thời gian

Yêu cầu: Màn hình hiển thị thời gian.

1. Sử dụng nút xoay để đặt thời gian cần thiết.
2. Nhấn để xác nhận.

Cài đặt định dạng ngày

Yêu cầu: Màn hình hiển thị các định dạng có thể D.M.Y, D/M/Y và M/D/Y. D.M.Y được cài sẵn.

1. Sử dụng nút xoay để đặt định dạng được yêu cầu.
2. Nhấn để xác nhận.

Đặt ngày

Yêu cầu: Màn hình hiển thị ngày cài đặt sẵn. Các cài đặt hàng ngày đã được kích hoạt.

1. Sử dụng nút xoay để đặt ngày cần thiết.
2. Nhấn để chuyển sang cài đặt tháng.
3. Sử dụng nút xoay để cài đặt tháng.
4. Nhấn để chuyển sang cài đặt năm.
5. Xoay nút xoay để cài đặt năm.
6. Nhấn để xác nhận.

Cài đặt đơn vị nhiệt độ

Yêu cầu: Màn hình hiển thị các đơn vị có thể là °C và ° F. Đơn vị °C được cài đặt sẵn.

1. Xoay nút xoay để cài đặt đơn vị cần thiết.
2. Nhấn để xác nhận.

Kết thúc việc sử dụng ban đầu

Yêu cầu: Màn hình hiển thị "Thiết lập ban đầu hoàn tất".

► Nhấn .

a Thiết bị chuyển sang chế độ chờ.

a Màn hình hiển thị màn hình chờ.

a Thiết bị đã sẵn sàng để sử dụng.

Làm sạch khung cửa

Lưu ý: Để đảm bảo độ kín, gioăng cửa được bôi trơn tại nhà máy. Chất cặn có thể còn sót lại trên khung cửa.

► Trước khi sử dụng lần đầu tiên, hãy lau sạch khung cửa bằng nước lau kính và vải lau cửa sổ hoặc vải sợi nhỏ.

Không sử dụng dụng cụ cạo kính.

Phụ kiện vệ sinh

► Trước khi sử dụng lần đầu, hãy vệ sinh thật kỹ các phụ kiện bằng nước xà phòng nóng và vải mềm.

Làm nóng thiết bị

1. Đảm bảo rằng không có bao bì còn sót lại trong khoang nấu.

2. Lấy mọi phụ kiện ra khỏi khoang nướng.

3. Để loại bỏ mùi của thiết bị mới, hãy làm nóng thiết bị thiết bị trống và cửa đóng.

Cài đặt lý tưởng để sưởi ấm là 200°C một giờ.

7 Vận hành cơ bản

7.1 Kích hoạt thiết bị

1. Để thoát khỏi chế độ chờ, hãy mở cửa và xoay nút bộ chọn chức năng hoặc chạm vào bảng điều khiển.

2. Đặt chức năng cần thiết.

Lưu ý: Thiết bị sẽ tự động rửa sạch trước mỗi lần quá trình nấu nếu nó không được vận hành trong thời gian dài hơn, hơn 100 giờ.

Thiết bị tự động rửa sạch sau mỗi lần nấu quá trình.

7.2 Mở cửa thiết bị

1. Nhấn .

a Thiết bị mở cửa thiết bị.

2. Sử dụng tay cầm lõm vào bên trong lò để mở cửa thiết bị hoàn toàn.

Nếu khóa an toàn trẻ em được kích hoạt, hãy nhấn và giữ trong vài giây cho đến khi thiết bị mở nắp cửa.

7.3 Bật thiết bị

1. Sử dụng bộ chọn chức năng để đặt loại yêu cầu sưởi ấm.

a Màn hình hiển thị kiểu gia nhiệt đã chọn và nhiệt độ được đề xuất.

2. Nếu cần, hãy sử dụng nút xoay để đặt cài đặt mong muốn, nhiệt độ.

a Màn hình hiển thị biểu tượng gia nhiệt.

a Thanh hiển thị trạng thái gia nhiệt hiện tại.

a Khi thiết bị đạt đến nhiệt độ cài đặt, âm thanh tín hiệu và biểu tượng sưởi ấm xuất hiện ngoài .

Lưu ý: Nếu bạn chọn kiểu sưởi khác, nhiệt độ đã cài đặt sẽ được giữ lại.

Màn hình chỉ hiển thị nhiệt độ đề xuất sau khi thiết bị đã được bật.

7.4 Tắt thiết bị

► Xoay nút chọn chức năng sang .

Tùy thuộc vào loại hệ thống sưởi, bạn có thể nghe thấy tiếng chạy chu trình rửa tự động.

7.5 Phun hơi nước

Trong quá trình phun hơi nước, thiết bị sẽ phun hơi nước vào

khoang nấu. Điều này cho phép bạn nướng thực phẩm như bánh mì và bánh mì cuộn có đủ độ ẩm. Nó cũng giúp các món nướng làm từ men trở nên mịn màng,

lớp vỏ sáng bóng.

Phun hơi nước chỉ hoạt động với các loại sau sưởi ấm:

ı Không khí nóng + độ ẩm 30%

ı Không khí nóng + độ ẩm 0%

CẢNH BÁO - Nguy cơ bị bỏng!

Nước nóng có thể chảy xuống từ cửa thiết bị.

► Chờ cho đến khi nước trên cửa thiết bị chảy hết, nguội đi.

Loại bỏ hơi nước chỉ hoạt động với các loại sau sưởi ấm và nếu nhiệt độ trong nấu ăn ngăn dưới 130°C:

ı Không khí nóng + độ ẩm 100%

ı Không khí nóng + độ ẩm 80%

ı Không khí nóng + độ ẩm 60%

ı Cài đặt nướng toàn bề mặt 1 + độ ẩm

ı Cài đặt nướng toàn bề mặt 2 + độ ẩm

ı Nấu ăn sous-vide

Chức năng loại bỏ hơi nước cũng có sẵn trong một thời gian ngắn, thời gian sau khi tắt thiết bị.

Thiết bị thực hiện loại bỏ hơi nước một cách tự động khi kết thúc chương trình tự động → Trang 17 hoặc chương trình hẹn giờ (thời gian nấu → Trang 16).

Bắt đầu loại bỏ hơi nước

► Nhấn .

Quá trình loại bỏ hơi nước mất khoảng 25 giây. Trong quá trình loại bỏ hơi nước, bộ gia nhiệt sẽ tắt.

Dừng quá trình thoát hơi nước sớm

► Mở cửa thiết bị hoặc nhấn .

7.7 Sau mỗi lần sử dụng

Sau khi sử dụng kiểu gia nhiệt bằng hơi nước, hãy làm khô đồ nấu ngăn để đảm bảo rằng không còn hơi ẩm còn lại trong thiết bị và để ngăn ngừa mùi hôi tích tụ.

CẢNH BÁO - Nguy cơ bị bỏng!

Hơi nóng có thể thoát ra khi bạn mở thiết bị cửa. Hơi nước có thể không nhìn thấy được, tùy thuộc vào nhiệt độ.

► Mở cửa thiết bị một cách cẩn thận.

► Giữ trẻ em ở khoảng cách an toàn.

Làm khô khoang nấu


Lưu ý: Để làm khô khoang nấu, quạt làm mát và bánh xe quạt ở bức tường phía sau của khoang nướng tiếp tục chạy một lúc sau thiết bị đã tắt. Sau đó chúng sẽ tự động tắt. Quá trình làm khô khoang nấu có thể mất tới 95 phút.

1. Đóng cửa thiết bị trong khi nấu ngăn đang được sấy khô.

2. Loại bỏ cận thức ăn và/hoặc chất bẩn khỏi quá trình nấu nướng ngăn ngay khi thiết bị nguội xuống.


Thức ăn còn sót lại và/hoặc bụi bẩn sẽ có nhiều

; Nướng toàn bộ bề mặt + tuần hoàn không khí
Bắt đầu phun hơi

► Nhấn  .

a Sau một thời gian ngắn, thiết bị phun hơi nước vào khoang nấu. một hơi nước được bơm vào khoảng. 5 phút

Hủy phun hơi nước

► Nhấn  .

7.6 Loại bỏ hơi nước





Trong quá trình loại bỏ hơi nước, thiết bị sẽ đưa nước lạnh vào khoang nấu. Các hơi nước ngưng tụ trên thành khoang nấu và khoang nấu nguội đi. Nếu bạn mở cửa thiết bị sau khi loại bỏ hơi nước, chỉ có một ít hơi nước thoát ra.

8 Chức năng hẹn giờ

Thiết bị của bạn có các chức năng hẹn giờ khác nhau, trong đó bạn có thể kiểm soát hoạt động của nó.

8.1 Tổng quan về chức năng hẹn giờ


Sử dụng để chọn các chức năng hẹn giờ khác nhau.

Chức năng hẹn giờ	Sử dụng
	Hẹn giờ ngắn hạn
	Thời gian nấu1
	Thời gian nấu kết thúc1
	Đồng hồ bấm giờ

1 Không có sẵn ở chế độ chờ.

8.2 Mở menu hẹn giờ

Lưu ý: Bạn có thể mở menu hẹn giờ từ bất kỳ chế độ vận hành nào. Menu hẹn giờ sẽ không khả dụng nếu bạn bật bộ chọn chức năng trong cài đặt cơ bản.

► Nhấn  .

a Màn hình hiển thị menu hẹn giờ.

8.3 Thoát menu hẹn giờ

► Nhấn .

a Menu hẹn giờ đã đóng.

a Mọi cài đặt chưa được lưu sẽ bị mất.

Lưu ý: Bạn có thể thoát khỏi menu hẹn giờ bất cứ lúc nào.

8.4 Bộ hẹn giờ ngắn hạn

Bộ hẹn giờ ngắn hạn chạy độc lập với bộ đếm thời gian khác cài đặt thiết bị. Bạn có thể nhập tối đa 90 phút.

Cài đặt hẹn giờ ngắn hạn

1. Nhấn .

sau này khó gỡ bỏ hơn.

3. Nếu cần, bạn có thể sử dụng chương trình sấy khô để làm khô khoang nấu nhanh chóng. Chương trình sấy → Trang 30

4. Khi khoang nấu đã nguội, đánh bóng nó bằng một miếng vải mềm.

5. Nếu cần, hãy lau khô mọi chất ngưng tụ trên các thiết bị hoặc tay cầm.

7.8 Bật thiết bị sau tự động tắt

Yêu cầu: Sau thời gian dài hoạt động, → "Tự động tắt", Trang 11 tắt thiết bị.

1. Xoay nút chọn chức năng sang .

2. Bật lại thiết bị.

8.6 Thời gian nấu

Khi bạn đặt thời gian nấu cho thức ăn, thiết bị sẽ tự động tắt sau thời gian này. bạn có thể đặt thời gian nấu từ 1 phút đến 23:59 giờ.


Bạn có thể thay đổi kiểu sưởi ấm và nhiệt độ trong khi thời gian nấu đếm ngược.

Cài đặt thời gian nấu

Yêu cầu


; Thức ăn ở trong khoang nấu.

; Bạn đã cài đặt kiểu sưởi và nhiệt độ.

1. Nhấn  .

2. Sử dụng  để chọn chức năng "Thời gian nấu".

3. Sử dụng nút xoay để cài đặt chế độ nấu theo yêu cầu thời gian.

4. Nhấn  để bắt đầu.

a Thiết bị bắt đầu thời gian nấu.

a Thiết bị sẽ đóng menu hẹn giờ.

a Màn hình hiển thị nhiệt độ, thời gian vận hành chế độ nấu, thời gian nấu còn lại và thời gian nấu thời gian kết thúc.


a Một phút trước khi kết thúc thời gian nấu, màn hình phóng to thời gian nấu.

a Khi thời gian nấu đã trôi qua, thiết bị sẽ tắt. nhấp nháy và âm thanh tín hiệu vang lên.

5. Nhấn , mở cửa thiết bị hoặc đặt nút chọn chức năng thành .

a Âm tín hiệu dừng lại.

Thay đổi thời gian nấu

1. Nhấn  .

2. Sử dụng để chọn chức năng "Thời gian nấu".

3. Sử dụng nút xoay để thay đổi thời gian nấu.

4. Nhấn  để bắt đầu.

Xóa thời gian nấu

a Màn hình hiển thị chức năng "Hẹn giờ ngắn hạn".

2. Sử dụng nút xoay để cài đặt chế độ nấu theo yêu cầu thời gian.


3. Nhấn để bắt đầu.

a Thiết bị sẽ đóng menu hẹn giờ.

a Thời gian đếm ngược.


a Màn hình hiển thị và thời gian đã trôi qua.

a Âm báo hiệu A sẽ phát ra khi thời gian đã trôi qua.


4. Nhấn .

Âm tín hiệu dừng lại.


Dừng bộ hẹn giờ ngắn hạn


1. Nhấn .

a Màn hình hiển thị chức năng "Hẹn giờ ngắn hạn".


2. Nhấn .

a Bộ hẹn giờ ngắn hạn dừng lại.

a Màn hình hiển thị .

3. Để cho phép bộ hẹn giờ tiếp tục đếm ngược, hãy chạm vào .

Tắt hẹn giờ sớm

1. Nhấn .

a Màn hình hiển thị chức năng "Hẹn giờ ngắn hạn".


2. Nhấn .


8.5 Đồng hồ bấm giờ

Đồng hồ bấm giờ chạy độc lập với các cài đặt thiết bị khác. Đồng hồ bấm giờ đếm từ 0 giây lên đến 90 phút.

Đồng hồ bấm giờ có chức năng tạm dừng. Điều này cho phép bạn thỉnh thoảng dừng đồng hồ bấm giờ.

Bắt đầu đồng hồ bấm giờ

1. Nhấn .

2. Sử dụng  để chọn chức năng "Đồng hồ bấm giờ".


3. Nhấn để bắt đầu.


a Thiết bị sẽ đóng menu hẹn giờ.


a Thời gian đếm ngược.

a Màn hình hiển thị và thời gian đã trôi qua.


Dừng đồng hồ bấm giờ


1. Nhấn .


2. Sử dụng  để chọn chức năng "Đồng hồ bấm giờ".


3. Nhấn .


a Thời gian dừng lại.

a Màn hình hiển thị .

1. Nhấn .

2. Sử dụng  để chọn chức năng "Thời gian nấu".

3. Sử dụng  để hủy thời gian nấu.

4. Sử dụng  để trở lại hoạt động bình thường.

Hủy bỏ toàn bộ thủ tục

► Xoay nút chọn chức năng sang 0

8.7 Thời gian nấu kết thúc

Bạn có thể chuyển thời gian kết thúc nấu sang thời gian muộn hơn.

Ví dụ: Bây giờ là 14:00. Món ăn cần có thời gian nấu trong 40 phút. Bạn muốn bữa ăn sẵn sàng lúc 15:30.

Nhập thời gian nấu là 40 phút và trì hoãn thời gian nấu thời gian nấu ăn kết thúc đến 15h30. Hệ thống điện tử tính toán thời điểm bắt đầu. Thiết bị tự động khởi động lúc 14:50 và tắt lúc 15:30.


Hãy nhớ rằng thực phẩm dễ hư hỏng không nên để trong thiết bị quá lâu.


Trì hoãn thời gian nấu kết thúc

Yêu cầu

ı Thức ăn ở trong khoang nấu.

ı Bạn đã cài đặt kiểu sưởi ấm, nhiệt độ và thời gian nấu ăn.

1. Nhấn .

2. Sử dụng  để chọn chức năng "Kết thúc thời gian nấu".

3. Sử dụng nút xoay để cài đặt chế độ nấu theo yêu cầu thời gian kết thúc.

Nếu nhấp nháy, hãy cài đặt thời gian nấu trước.


4. Nhấn  để bắt đầu.

a Thiết bị chuyển sang chế độ chờ.

a Màn hình hiển thị chế độ vận hành, nhiệt độ, thời gian nấu và thời gian nấu kết thúc.


a Thiết bị khởi động vào thời gian đã tính toán và tự động tắt sau khi hết thời gian nấu.


a Sau khi thời gian nấu trôi qua, đèn nhấp nháy và đèn báo âm thanh tín hiệu.

5. Nhấn , mở cửa thiết bị hoặc đặt nút chọn chức năng thành 0.


a Âm tín hiệu dừng lại.

Thay đổi thời gian nấu kết thúc

1. Nhấn .


2. Sử dụng  để chọn chức năng "Kết thúc thời gian nấu".

3. Sử dụng nút xoay để đặt thời gian kết thúc nấu theo yêu cầu.


4. Nhấn  để bắt đầu.

Hủy bỏ toàn bộ thủ tục

► Xoay nút chọn chức năng sang 0


4. Để tiếp tục chạy đồng hồ bấm giờ, hãy bấm .
a Thời gian vẫn tiếp tục chạy.


a Khi đã đạt đến 90 phút, màn hình sẽ nhấp nháy và có âm báo hiệu.


5. Nhấn .

a Âm tín hiệu dừng lại.

Tắt đồng hồ bấm giờ

1. Nhấn .

2. Sử dụng  để chọn chức năng "Đồng hồ bấm giờ".

3. Nhấn .

9 Hẹn giờ dài hạn


Với chức năng này, thiết bị sử dụng Khí nóng + 0% độ ẩm loại sưởi ẩm để giữ nhiệt độ trong khoảng từ 50°C đến 230°C.

Bạn có thể giữ ấm thức ăn lên đến 74 giờ mà không cần phải bật hoặc tắt thiết bị.

Hãy nhớ rằng thực phẩm dễ hư hỏng không nên để trong thiết bị quá lâu.

9.1 Bắt đầu bộ hẹn giờ dài hạn

Yêu cầu: Bộ hẹn giờ dài hạn được đặt thành "Có sẵn" trong cài đặt cơ bản → Trang 24.

1. Xoay nút chọn chức năng sang .

a. Hệ thống chiếu sáng bên trong và hệ thống chiếu sáng trung bày là đã tắt.

a. Bảng điều khiển bị khóa.


a. Nếu bạn chạm vào bảng điều khiển, không có âm tín hiệu âm thanh.

2. Nhấn .

a. Màn hình hiển thị giá trị mặc định 24h ở 85°C.

3. Nhấn và sử dụng nút xoay để đặt thời gian nấu cần thiết.

4. Nhấn và sử dụng nút xoay để đặt thời gian kết thúc nấu theo yêu cầu.

5. Nhấn , sử dụng nút chọn xoay để cài đặt yêu cầu ngày tắt và nhấn để xác nhận.

6. Sử dụng nút xoay để đặt nhiệt độ mong muốn.

7. Nhấn để bắt đầu.

a. Thiết bị khởi động bộ hẹn giờ dài hạn.

a. Màn hình hiển thị và nhiệt độ

a. Khi thời gian đã trôi qua, thiết bị không còn nóng lên và màn hình tắt.

8. Xoay nút chọn chức năng sang 0.

9.2 Tắt bộ hẹn giờ dài hạn

► Xoay nút chọn chức năng sang 0 .

10 Khóa chống trẻ em

Kích hoạt khóa an toàn trẻ em để trẻ em không thể vô tình bật thiết bị hoặc thay đổi cài đặt.



Nếu khóa an toàn trẻ em được bật và nguồn điện không thành công, khóa an toàn trẻ em có thể bị vô hiệu hóa khi nguồn điện bật trở lại.

10.1 Kích hoạt khóa trẻ em

Yêu cầu

; Bạn có thể đặt khóa an toàn trẻ em thành "có sẵn" trong cài đặt cơ bản → Trang 24.

; Bộ chọn chức năng được đặt thành 0.


Nhấn  và giữ  trong khoảng. 6 giây.

a Màn hình hiển thị màn hình chờ và .

a Khóa chống trẻ em được kích hoạt.

10.2 Tắt khóa trẻ em

Yêu cầu: Bộ chọn chức năng được đặt thành .

1. Nhấn và giữ  trong khoảng. 6 giây.

a Khóa chống trẻ em bị vô hiệu hóa.

2. Đặt thiết bị như bình thường.

11 Chương trình tự động

Bạn có thể chuẩn bị nhiều loại thực phẩm bằng cách sử dụng các chương trình tự động. Thiết bị chọn chế độ tối ưu thiết lập cho bạn.

11.1 Thông tin về cài đặt cho chương trình tự động
Tuân thủ các hướng dẫn cài đặt của chương trình tự động.

⌋ Kết quả nấu phụ thuộc vào chất lượng của thực phẩm cũng như kích cỡ và loại dụng cụ nấu nướng. Để có kết quả nấu nướng tối ưu, chỉ sử dụng thực phẩm ở nhiệt độ tốt.

tình trạng và thịt được làm lạnh đến nhiệt độ tủ lạnh. Đối với thực phẩm đông lạnh, chỉ sử dụng thực phẩm thẳng của tủ đông.

⌋ Thức ăn được chia thành nhiều loại. Một hoặc nhiều các món ăn được liệt kê cho từng loại. Vị trí đầu tiên trên màn hình hiển thị danh mục được chọn cuối cùng.

⌋ Chương trình tự động gợi ý nhiệt độ, loại nhiệt độ và thời gian nấu.

⌋ Đối với một số thực phẩm, thiết bị sẽ nhắc bạn nhập trọng lượng. Không thể đặt tạ bên ngoài phạm vi trọng lượng được lập trình trước.

⌋ Đối với một số món ăn, bạn được yêu cầu nhập thông tin mong muốn mức độ hóa nâu, độ dày của thực phẩm và mức độ nấu của thịt hoặc rau.

⌋ Đối với một số thực phẩm, hãy làm nóng trước khoang nấu trống. Chỉ đặt thực phẩm vào khoang nấu sau khi quá trình làm nóng trước hoàn tất và thông báo hiển thị trên màn hình.

⌋ Cài đặt ưa thích của bạn sẽ được hiển thị vào lần tới dưới dạng gợi ý.

⌋ Đối với một số công thức nấu ăn, bạn cần nhiệt độ lõi thẫm dò. Sử dụng đầu dò nhiệt độ lõi cho các công thức nấu ăn này. → Trang 19

⌋ Để đạt được kết quả tốt, khoang nấu không được quá nóng đối với loại thực phẩm bạn có đã chọn. Nếu khoang nấu quá nóng, màn hình hiển thị thông báo tương ứng. Cho phép để thiết bị nguội rồi thử lại.

11.2 Đặt món ăn

Lưu ý: Công cụ sẽ hướng dẫn bạn trong toàn bộ quá trình cài đặt. Thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình.

1. Xoay nút chọn chức năng sang
2. Nhấn
3. Nhấn để xác nhận.
4. Sử dụng nút xoay để chọn danh mục được yêu cầu.
5. Sử dụng nút xoay để chọn thực phẩm mà bạn yêu cầu.
6. Đối với nhiều món ăn, bạn có thể thay đổi cài đặt thành phù hợp với nhu cầu của bạn.
Đối với một số món ăn, bạn phải đặt trọng lượng.
a Màn hình hiển thị các cài đặt có thể.

7. Nhấn

a Màn hình hiển thị thông tin về các phụ kiện và sự chuẩn bị.

8. Nhấn để xác nhận các cài đặt được yêu cầu.

9. Thực hiện theo thông tin trên màn hình.

a. Khi thời gian nấu đã trôi qua, sẽ có âm thanh báo hiệu âm thanh.

a. Thiết bị ngừng làm nóng.

a. Thiết bị thực hiện loại bỏ hơi nước.

Lưu ý: Nếu bạn mở cửa thiết bị trong chương trình tự động, điều này sẽ ảnh hưởng đến kết quả nấu. Mở cửa thiết bị chỉ trong thời gian ngắn. Thiết bị bị gián đoạn chương trình tự động và tiếp tục chạy khi bạn đóng cửa thiết bị lại.

Thêm thời gian nấu nướng

Sau khi thời gian nấu kết thúc, bạn có thể để lại một ít các món ăn để tiếp tục nấu nếu bạn không hài lòng kết quả nấu ăn

Yêu cầu: Một truy vấn xuất hiện trên màn hình hỏi xem bạn muốn tiếp tục nấu ăn.

1. Nhấn để xác nhận.

2. Chọn thời gian nấu đơn hoặc đôi theo yêu cầu.

3. Nhấn để bắt đầu.

4. Nếu chức năng "Tiếp tục nấu" đã kết thúc, hãy vặn bộ chọn chức năng thành .

Lưu ý: Nếu bạn nhấn trong khi nấu kéo dài, thiết bị thực hiện loại bỏ hơi nước và kéo dài thời gian nấu.

Thay đổi và hủy bỏ chương trình

Lưu ý: Sau khi bắt đầu chương trình, bạn có thể không còn thay đổi cài đặt nữa.

► Xoay nút chọn chức năng sang .

a Thiết bị kết thúc chương trình

11.3 Gọi tự động cuối cùng chương trình được sử dụng

Thiết bị lưu 5 món ăn cuối cùng với cài đặt mà bạn đã chọn. Bạn có tùy chọn để lưu những thứ này các món ăn có cài đặt đã chọn làm công thức nấu ăn riêng lẻ.

Lưu ý: Nếu bạn lưu cài đặt cho từng công thức bằng cách sử dụng chức năng "Chương trình tự động cuối cùng", bạn không còn có thể thay đổi cài đặt cho từng công thức nấu ăn riêng lẻ nữa.

→ "Công thức riêng", Trang 18

1. Xoay nút chọn chức năng sang .

a Màn hình hiển thị .

2. Nhấn .

3. Sử dụng nút xoay để chọn "Chương trình tự động cuối cùng".

4. Nhấn để xác nhận.

5. Sử dụng nút xoay để chọn thực phẩm mà bạn yêu cầu.

6. Nhập và lưu tên cho món ăn. → Trang 19

Đầu dò nhiệt độ lỗi

Đầu dò nhiệt độ lỗi giúp nấu ăn với độ chính xác chính xác. Đầu dò nhiệt độ lỗi đo nhiệt độ tại 3 điểm đo bên trong thức ăn. Khi nhiệt độ lỗi yêu cầu là đạt, thiết bị sẽ tự động tắt, đảm bảo rằng tất cả thực phẩm được nấu chín hoàn hảo.

CẢNH BÁO - Nguy cơ bị bỏng!

Khoang nấu và nhiệt độ lỗi đầu dò trở nên rất nóng.

► Sử dụng găng tay lò nướng khi lắp và tháo thiết bị đầu dò nhiệt độ lỗi.

CHÚ Ý!

Nhiệt độ trên 250°C làm hỏng đầu dò nhiệt độ lỗi.

► Chỉ sử dụng đầu dò nhiệt độ lỗi trong thiết bị của bạn ở nhiệt độ tối đa 230 °C.

CẢNH BÁO - Nguy cơ bị điện giật!

Đầu dò nhiệt độ lỗi không chính xác có thể làm hỏng cách nhiệt.

► Chỉ sử dụng đầu dò nhiệt độ lỗi phù hợp cho thiết bị này.

CHÚ Ý!

Độ ẩm có thể làm hỏng đầu dò nhiệt độ lỗi.

► Không làm sạch đầu dò nhiệt độ lỗi trong máy rửa chén.

CẢNH BÁO - Nguy cơ bị thương!

Đầu dò nhiệt độ lỗi rất sắc nét.

► Xử lý đầu dò nhiệt độ lỗi một cách cẩn thận.

Chỉ sử dụng đầu dò nhiệt độ lỗi được cung cấp.

Các đầu dò nhiệt độ lỗi có sẵn như một phụ tùng thay thế từ dịch vụ khách hàng hoặc cửa hàng trực tuyến.

Nếu bạn sử dụng đầu dò nhiệt độ lỗi, đừng bao giờ đặt thức ăn ở mức kệ cao nhất.

Sau khi sử dụng, luôn tháo đầu dò nhiệt độ lỗi khỏi khoang nấu. Không bao giờ lưu trữ lỗi đầu dò nhiệt độ trong khoang nấu.

Sau mỗi lần sử dụng, hãy làm sạch đầu dò nhiệt độ lỗi bằng một miếng vải ẩm.

13.1 Thời gian nấu ước tính

Sau khi làm nóng trước, nếu thiết bị có nhiệt độ cài đặt trên 100°C và đầu dò nhiệt độ lỗi được lắp vào, màn hình hiển thị thời gian nấu ước tính thời gian khoảng Thời gian nấu từ 5 đến 20 phút. Các thiết bị liên tục cập nhật thời gian nấu ước tính thời gian.

Quá trình nấu càng kéo dài thì càng chính xác thời gian nấu ước tính sẽ trở thành. Đừng mở cửa thiết bị; điều này làm sai lệch quá trình nấu ăn ước tính thời gian.

Màn hình hiển thị thời gian nấu ước tính trong chế độ hoạt động bình thường và trong chương trình tự động.

Nhấn để hiển thị nhiệt độ lỗi hiện tại

Để hiển thị nhiệt độ lỗi hiện tại thay vì thời gian nấu ước tính, hãy thay đổi cài đặt trong cài đặt cơ bản → Trang 24.

Màn hình hiển thị "<15 °C" cho nhiệt độ lỗi hiện tại khi bắt đầu thời gian nấu trong khoảng, 3 đến 4 phút.

Phạm vi đo được là 15°C đến 99°C. Bên ngoài phạm vi đo được, màn hình hiển thị "<15 °C" hoặc "-°C" cho nhiệt độ lỗi hiện tại.

Nếu bạn để thức ăn trong khoang nướng trong một thời gian thời gian sau khi nấu, nhiệt độ lỗi sẽ tiếp tục tăng lên một chút do nhiệt dư trong khoang nấu.

Nếu bạn cài đặt chương trình với đầu dò nhiệt độ lỗi và hẹn giờ nấu cùng lúc, thiết bị sẽ tắt bất kỳ chương trình nào đạt đến mục nhập giá trị đầu tiên.

13.2 Giá trị hướng dẫn nhiệt độ lỗi

Phần tổng quan sau đây cung cấp cho bạn các giá trị hướng dẫn về nhiệt độ lỗi. Các giá trị hướng dẫn phụ thuộc vào chất lượng và thành phần của thực phẩm.

Chỉ sử dụng thực phẩm tươi chưa đông lạnh. Vì lý do vệ sinh, hãy đảm bảo rằng các thực phẩm quan trọng như cá và trò chơi đạt nhiệt độ lỗi ít nhất là 62 °C đến 70°C và thịt gia cầm và thịt băm là 80°C đến 85°C.

13.3 Lắp đầu dò nhiệt độ lỗi

vào thức ăn

1. Cắm hoàn toàn đầu dò nhiệt độ lỗi vào thực phẩm.

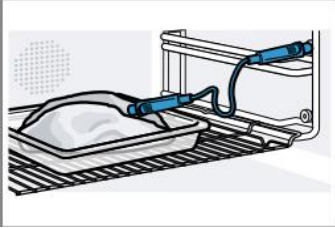
2. Không lắp đầu dò nhiệt độ lỗi vào nắp.

3. Đảm bảo rằng đầu dò nhiệt độ lỗi không bị chạm vào bất kỳ dụng cụ nấu ăn hoặc xương nào.

4. Đặt thức ăn vào khoang nướng

Đưa đầu dò nhiệt độ lõi vào thịt

1. Chèn đầu dò nhiệt độ lõi ở vị trí dày nhất hướng về một bên sao cho nó thấm vào thịt.



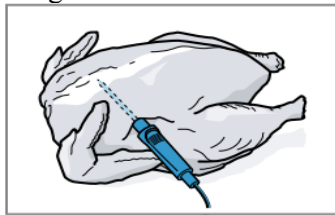
2. Nếu có nhiều hơn một miếng thịt, hãy lắp miếng thịt vào đầu dò nhiệt độ lõi vào giữa phần dày nhất.

Lắp đầu dò nhiệt độ lõi vào gia cầm

1. Đưa đầu dò nhiệt độ lõi vào sâu nhất có thể vào điểm dày nhất.



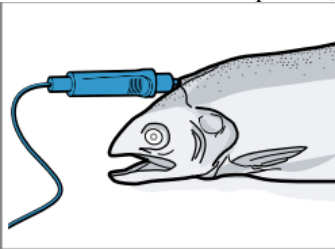
2. Tùy thuộc vào thành phần của nó, lắp đầu dò nhiệt độ lõi vào theo chiều ngang hoặc chiều dọc của gia cầm.



3. Với gia cầm, đảm bảo rằng đầu của đầu dò nhiệt độ lõi không nhô vào khoang trong giữa.

Đưa đầu dò nhiệt độ lõi vào cá

1. Lắp đầu dò nhiệt độ lõi vào phía sau đầu xa nhất là nó sẽ đi về phía cột sống.



2. Đặt toàn bộ cá lên giá lưới và chống đỡ lên trong tư thế bơi bằng nửa củ khoai tây.

13.4 Lật thức ăn

1. Không rút đầu dò nhiệt độ lõi ra khi lật thức ăn.

Nếu bạn rút đầu dò nhiệt độ lõi ra trong khi hoạt động, thiết bị sẽ đặt lại tất cả các cài đặt. Bạn phải reset lại cài đặt.

2. Lật thức ăn.

3. Khi bạn đã lật thực phẩm, hãy kiểm tra xem lõi có

Đầu dò nhiệt độ được đặt đúng vị trí đồ ăn.

13.5 Cài đặt đầu dò nhiệt độ lõi

CHÚ Ý!

Sức nóng của bộ phận làm nóng vi nướng có thể làm hỏng đầu dò nhiệt độ lõi.

► Đảm bảo rằng khoảng cách giữa các bộ phận làm nóng của vi nướng phân tử và đầu dò nhiệt độ lõi và cáp của đầu dò nhiệt độ lõi là vài cm. Khi làm như vậy, hãy đảm bảo rằng thịt có thể nở ra trong quá trình nấu.

Bạn có thể làm hỏng cáp của lõi nhiệt độ thăm dò bằng cửa thiết bị.

► Không làm kẹt cáp của đầu dò nhiệt độ lõi trong cửa thiết bị.

1. Trượt thức ăn vào khoang nướng bằng đầu dò nhiệt độ lõi được lắp vào.


2. Cắm đầu dò nhiệt độ lõi vào ổ cắm ở khoang nấu.

3. Đóng cửa thiết bị lại.

4. Xoay nút chọn chức năng sang loại chức năng được yêu cầu. sưởi ấm.

5. Sử dụng nút xoay để cài đặt nhiệt độ khoang nấu.

6. Nhấn .

7. Sử dụng nút xoay  để đặt nhiệt độ lõi mong muốn và nhấn để xác nhận.

– Đảm bảo nhiệt độ lõi đã cài đặt cao hơn nhiệt độ lõi hiện tại.

Bạn có thể thay đổi nhiệt độ lõi đã cài đặt bất cứ lúc nào thời gian.

a Thiết bị nóng lên bằng cách sử dụng loại hệ thống sưởi đã cài đặt.

a Màn hình hiển thị nhiệt độ lõi hiện tại và bên dưới nó là nhiệt độ lõi đã đặt

a Một khi thực phẩm đạt đến nhiệt độ cốt lõi thì đã được cài đặt, một âm báo hiệu sẽ vang lên.

a Thiết bị tự động kết thúc quá trình nấu.

8. Nhấn để xác nhận.

9. Xoay nút chọn chức năng sang 0

14 Kết nối Home Connect

Thiết bị này có khả năng kết nối mạng. Kết nối thiết bị của bạn với thiết bị di động cho phép bạn điều khiển các chức năng của thiết bị thông qua ứng dụng Home Connect, điều chỉnh các cài đặt cơ bản của nó

và theo dõi trạng thái hoạt động của nó.

Dịch vụ Home Connect không có sẵn ở mọi quốc gia. Tính khả dụng của chức năng Home Connect tùy thuộc vào tính khả dụng của dịch vụ Home Connect ở nước bạn. Bạn có thể tìm thấy thông tin về điều này tại:

www.home-connect.com.

Ứng dụng Home Connect sẽ hướng dẫn bạn toàn bộ quá trình đăng nhập. Làm theo hướng dẫn trong ứng dụng Home Connect để định cấu hình cài đặt.

Mẹo: Vui lòng làm theo hướng dẫn trong

Ứng dụng Home Connect.

Ghi chú

⚠ Xin lưu ý các biện pháp phòng ngừa an toàn trong hướng dẫn này hướng dẫn sử dụng và đảm bảo rằng chúng cũng được quan sát

khi vận hành thiết bị thông qua ứng dụng Home Connect.

→ "An toàn", Trang 2

⚠ Việc vận hành thiết bị trên chính thiết bị đó luôn được ưu tiên. Trong thời gian này không thể để vận hành thiết bị bằng Home Connect ứng dụng.

⚠ Ở chế độ chờ nối mạng, thiết bị yêu cầu tối đa là 2 W.

⚠ Nếu bạn muốn vận hành thiết bị thông qua Ứng dụng Home Connect, bạn phải kích hoạt remote chức năng điều khiển trong cài đặt Home Connect trước tiên.

Chức năng này là vì sự an toàn của chính bạn.

Vận nút chọn chức năng trên thiết bị về vị trí đèn để kích hoạt chức năng điều khiển từ xa.

14.1 Thiết lập ứng dụng Home Connect

1. Cài đặt ứng dụng Home Connect trên điện thoại di động của bạn thiết bị.

2. Khởi động ứng dụng Home Connect và thiết lập quyền truy cập cho Trang chủ Kết nối.

Ứng dụng Home Connect sẽ hướng dẫn bạn trong toàn bộ quá trình đăng nhập.

14.2 Thiết lập Home Connect

Yêu cầu

⚠ Thiết bị được kết nối với nguồn điện và được bật.

⚠ Bạn có một thiết bị di động có phiên bản hiện tại của

hệ điều hành iOS hoặc Android, ví dụ: một chiếc điện thoại thông minh.

⚠ Ứng dụng Home Connect đã được cài đặt trên thiết bị của bạn thiết bị di động.

⚠ Thiết bị đang nhận tín hiệu từ mạng WLAN mạng gia đình (Wi-Fi) tại vị trí cài đặt.

⚠ Thiết bị di động và thiết bị nằm trong phạm vi phạm vi tín hiệu Wi-Fi của mạng gia đình bạn.

1. Mở ứng dụng Home Connect và quét mã QR sau.











2. Làm theo hướng dẫn trong ứng dụng Home Connect.

14.3 Cài đặt Kết nối tại nhà

Bạn có thể điều chỉnh cài đặt Home Connect và cài đặt mạng trong cài đặt cơ bản của thiết bị.

Cài đặt nào mà màn hình hiển thị sẽ phụ thuộc vào việc Home Connect đã được thiết lập hay chưa và liệu thiết bị có được kết nối với mạng gia đình của bạn.

Biểu tượng	Cài đặt cơ bản	Cài đặt có thể	Mô tả
------------	----------------	----------------	-------

	Có thể cài đặt	LAN Wi-Fi	Bạn có thể chuyển đổi giữa các loại kết nối (cáp LAN và Wi-Fi). Làm theo hướng dẫn để thiết lập loại kết nối liên quan.
		Kết nối Ngắt kết nối	Bạn có thể bật hoặc tắt kết nối mạng theo yêu cầu. Thông tin mạng được giữ lại sau khi tắt thiết bị. Sau khi bật thiết bị, đợi vài giây cho đến khi nó kết nối lại với mạng. Lưu ý: Ở chế độ chờ nối mạng, thiết bị cần tối đa 2 W
	Kết nối với app		Bắt đầu quá trình kết nối giữa ứng dụng và thiết bị.
	Cập nhật phần mềm		Ngay khi có phiên bản phần mềm mới, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình. Trong kết nối gia đình menu, bạn có thể cài đặt phần mềm mới bằng cách sử dụng  .
	Điều khiển từ xa	Kích hoạt Vô hiệu hóa	Bạn có thể sử dụng ứng dụng Home Connect để truy cập các chức năng của thiết bị. Nếu điều khiển từ xa đã bị tắt, chỉ trạng thái vận hành của thiết bị được hiển thị trong ứng dụng. Điều khiển từ xa chỉ khả dụng nếu bạn đặt nút xóa bộ chọn đến vị trí ánh sáng. Đèn tắt sau vài phút
	Điều khiển từ xa Bắt đầu		Khi tính năng khởi động từ xa vĩnh viễn được kích hoạt, bạn có thể bắt đầu và vận hành thiết bị của bạn bất cứ lúc nào mà không cần sự chấp thuận trước của thiết bị. Khởi động từ xa vĩnh viễn chỉ khả dụng nếu bạn đặt bộ chọn quay đến vị trí đèn. Đèn tắt sau vài phút.
	Xóa cài đặt mạng		Bạn có thể xóa tất cả cài đặt mạng khỏi công cụ tại bất cứ lúc nào.
	Thông tin thiết bị		Màn hình hiển thị: ; Địa chỉ MAC Mô-đun COM ; Số sê-ri của thiết bị ; Phiên bản phần mềm Tùy thuộc vào loại kết nối, bạn có thể xem thêm thông tin, chẳng hạn như tên mạng SSID, bằng cách chạm vào nút mũi tên

14.4 Vận hành thiết bị bằng

Ứng dụng Kết nối Trang chủ

Bạn có thể sử dụng ứng dụng Home Connect để thiết lập và bắt đầu thiết bị từ xa.

CẢNH BÁO – Nguy cơ cháy!

Các vật dễ cháy còn sót lại trong khoang nấu có thể bắt lửa.

► Không bao giờ cất giữ các vật dễ cháy trong bếp nấu ngăn.

Yêu cầu


; Thiết bị đã được bật.

; Thiết bị được kết nối với mạng gia đình và đến ứng dụng Home Connect.

; Để có thể cài đặt thiết bị qua ứng dụng, khởi động từ xa thủ công hoặc vĩnh viễn phải được chọn trong cài đặt cơ bản "Mức điều khiển từ xa".

1. Đặt bộ chọn chức năng thành .

2. Để kích hoạt tính năng khởi động từ xa,

hãy nhấn .

a. xuất hiện bên cạnh .

3. Định cấu hình cài đặt trong ứng dụng Home Connect và gửi nó đến thiết bị.

Ghi chú

; Nếu bạn mở cửa thiết bị trong vòng 15 phút kích hoạt khởi động từ xa hoặc kết thúc vận hành, khởi động từ xa bằng tay sẽ bị vô hiệu hóa.

; Khi bạn khởi động lò bằng cách sử dụng các nút điều khiển trên bản thân thiết bị, chức năng khởi động từ xa là được kích hoạt tự động. Bạn có thể sử dụng Ứng dụng Home Connect để điều chỉnh cài đặt hoặc bắt đầu một chương trình mới.

14.5 Cập nhật phần mềm

Phần mềm của thiết bị của bạn có thể được cập nhật bằng cách sử dụng chức năng cập nhật phần mềm, ví dụ: nhằm mục đích tối ưu hóa, khắc phục sự cố hoặc cập nhật bảo mật.

Để thực hiện việc này, bạn phải là người dùng Home Connect đã đăng ký, đã cài đặt ứng dụng trên thiết bị di động của bạn và được kết nối với máy chủ Home Connect. Ngay khi có bản cập nhật phần mềm, bạn sẽ được thông báo qua ứng dụng Home

Connect và sẽ có thể bắt đầu cập nhật phần mềm thông qua ứng dụng. Một khi cập nhật đã được tải xuống thành công, bạn có thể bắt đầu cài đặt nó qua ứng dụng Home Connect nếu bạn đang ở trong mạng gia đình (Wi-Fi). Ứng dụng Home Connect thông báo bạn sau khi cài đặt thành công.

Ghi chú

; Quá trình cập nhật phần mềm bao gồm hai bước.

– Bước đầu tiên là tải xuống.

– Bước thứ hai là cài đặt trên thiết bị của bạn.

; Bạn có thể tiếp tục sử dụng thiết bị của mình như bình thường trong khi các bản cập nhật đang được tải xuống. Tùy thuộc vào bạn cài đặt cá nhân trong ứng dụng, các bản cập nhật phần mềm có thể cũng được thiết lập để tải xuống tự động.

; Quá trình cài đặt mất vài phút. Bạn không thể sử dụng thiết bị của bạn trong quá trình cài đặt.

; Chúng tôi khuyên bạn nên cài đặt các bản cập nhật bảo mật vì càng sớm càng tốt.

14.6 Chẩn đoán từ xa

Dịch vụ khách hàng có thể sử dụng Chẩn đoán từ xa để truy cập thiết bị của bạn nếu bạn liên hệ với họ, kết nối thiết bị của bạn với máy chủ Home Connect và nếu Chẩn đoán từ xa có sẵn ở quốc gia nơi bạn đang sử dụng thiết bị.

Mẹo: Để biết thêm thông tin và chi tiết về tính khả dụng của Chẩn đoán từ xa ở quốc gia của bạn, vui lòng truy cập phần dịch vụ/hỗ trợ trên trang web địa phương của bạn: www.home-connect.com.

14.7 Bảo vệ dữ liệu

Vui lòng xem thông tin về bảo vệ dữ liệu.

Lần đầu tiên thiết bị của bạn được đăng ký tại nhà mạng được kết nối với Internet, thiết bị của bạn sẽ truyền các loại dữ liệu sau tới Máy chủ Home Connect (đăng ký lần đầu):
; Nhận dạng thiết bị duy nhất (bao gồm mã thiết bị cũng như địa chỉ MAC của Wi-Fi mô-đun truyền thông được cài đặt).

- ; Chứng chỉ bảo mật của mô-đun giao tiếp Wi-Fi (để đảm bảo kết nối dữ liệu an toàn).
- ; Phiên bản phần mềm và phần cứng hiện tại của thiết bị của bạn thiết bị.
- ; Trạng thái của mọi lần đặt lại về cài đặt gốc trước đó.

Việc đăng ký ban đầu này chuẩn bị cho Home Connect các chức năng để sử dụng và chỉ được yêu cầu khi bạn muốn sử dụng chức năng Home Connect lần đầu tiên.

Lưu ý: Xin lưu ý rằng chức năng Home Connect chỉ có thể được sử dụng với ứng dụng Home Connect. Thông tin về bảo vệ dữ liệu có thể được lấy trong Ứng dụng Home Connect.

15 Cài đặt cơ bản

Bạn có thể định cấu hình các cài đặt cơ bản cho thiết bị để đáp ứng nhu cầu của mình.

15.1 Tổng quan về cài đặt cơ bản

Tại đây bạn có thể tìm thấy thông tin tổng quan về cài đặt cơ bản và cài đặt gốc. Các cài đặt cơ bản phụ thuộc vào tính năng thiết bị của bạn

Hiện thị	Cài đặt cơ bản	Lựa chọn	Mô tả
	Độ sáng	Mức 1, 2, 3, 4, 51 , 6, 7, 8	Đặt độ sáng màn hình.
	Màn hình chờ	Bật Tắt Cài đồng hồ ■ Đồng hồ + logo GAGGENAU Ngày ; Ngày + logo GAGGENAU ; Đồng hồ + ngày + GAGGENAU logo	Sự xuất hiện của chế độ chờ màn hình Tắt: Không hiển thị. bạn có thể sử dụng cài đặt này để giảm mức tiêu thụ năng lượng ở chế độ chờ của thiết bị của bạn. Bật: Có thể sử dụng nhiều màn hình được điều chỉnh. Nhấn để xác nhận "Bật" và sử dụng bộ chọn quay để chọn màn hình cần thiết.
	Màn hình hiển thị	Giảm Tiêu chuẩn	"Giảm": Sau một thời gian ngắn thời gian, màn hình hiển thị chỉ những thông tin quan trọng nhất.
	Màu trường cảm ứng	Màu xám Trắng	Chọn màu của biểu tượng khi chạm vào lĩnh vực.
	Loại âm trường cảm ứng		Nhấn vào trường cảm ứng để chọn một âm báo hiệu.
	Âm lượng trường cảm ứng	Mức 1, 2, 3, 4, 51 , 6, 7, 8	Đặt âm lượng khi chạm giai điệu trường.
	Tín hiệu làm nóng	Bật Tắt	Âm thanh tín hiệu vang lên khi thiết bị đạt đến nhiệt độ cần thiết khi đun nóng.
	Âm lượng tín hiệu	Mức 1, 2, 3, 4, 51 , 6, 7, 8	Đặt âm lượng của âm tín hiệu.
	Định dạng thời gian	AM/PM 24h1	Đặt bộ định dạng 24 giờ hoặc định dạng 12 giờ.

	Thời gian	thời gian hiện tại	Cài đặt thời gian
	Thay đổi đồng hồ	Hướng dẫn sử dụng Tự động	Tự động chuyển đổi thời điểm thay đổi từ mùa hè đến mùa đông thời gian.
	Định dạng ngày	D.M.Y1 D/M/Y M/D/Y	Đặt định dạng ngày
	Ngày	Ngày hiện tại	Đặt ngày. Nhấn để chuyển đổi giữa năm, tháng và ngày
	Đơn vị nhiệt độ	°C °F	Đặt đơn vị nhiệt độ.
	Đơn vị trọng lượng	Kg, gam	Cài đặt trọng lượng
	Ngôn ngữ	Đức, Anh , Pháp...	Đặt ngôn ngữ cho hiển thị văn bản. Hệ thống khởi động lại khi bạn thay đổi ngôn ngữ. Việc khởi động lại mất một vài giây. Sau khi khởi động lại, thiết bị đóng menu cài đặt cơ bản.
	Cài đặt gốc	Khôi phục thiết bị về cài đặt gốc	Câu hỏi: "Xóa tất cả các cài đặt riêng lẻ đã thực hiện và khôi phục cài đặt gốc?" phải được xác nhận với hoặc bị hủy với . Khi khôi phục cài đặt gốc, thiết bị sẽ xóa từng công thức nấu ăn. Sau đó khôi phục cài đặt gốc, menu "Cài đặt ban đầu" là được hiển thị.
	Chế độ demo	Bật Tắt	Chế độ demo được sử dụng để mục đích trình diễn chỉ một. Thiết bị này làm không nóng lên ở chế độ demo. Tất cả các chức năng khác đều có sẵn. Cài đặt "Tắt" phải được kích hoạt để hoạt động bình thường. Cài đặt chỉ là có thể lúc đầu 3 phút sau khi kết nối thiết bị.